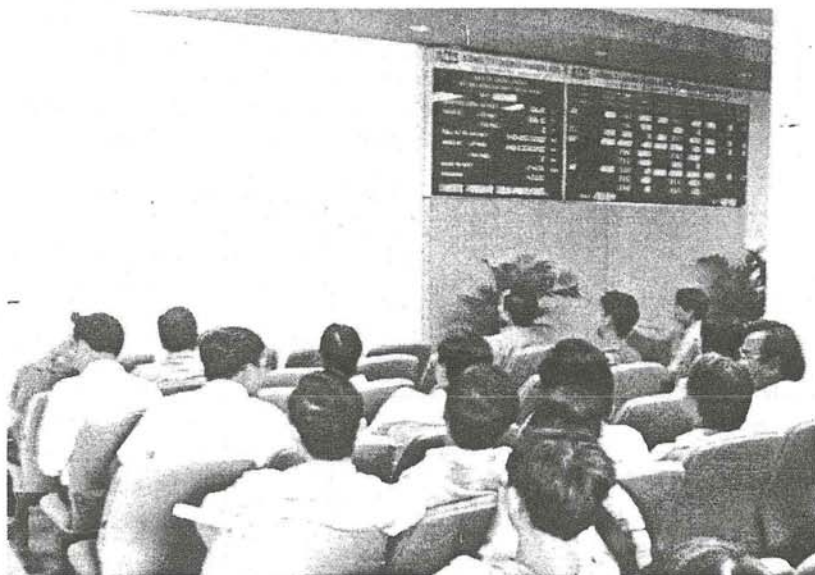


Nâng cao hiệu quả huy động vốn bằng hình thức phát hành trái phiếu chính phủ của Quỹ hỗ trợ phát triển giai đoạn 2006 - 2010

TRỊNH MAI VÂN



1. Phần mở đầu

Mục tiêu tổng quát của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2001 - 2010 đã được Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng cộng sản VN chỉ rõ: "Đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, nâng cao rõ rệt đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần của nhân dân; tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nguồn lực con người, năng lực khoa học và công nghệ, kết cấu hạ tầng, tiềm lực kinh tế, quốc phòng, an ninh được tăng cường; thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được hình thành về cơ bản; vị thế của VN trên trường quốc tế được nâng cao".

Để đạt được các mục tiêu chiến lược nêu trên, yếu tố quyết định đầu

tiên là phải tạo lập được nguồn vốn để đầu tư cho nền kinh tế. Phải có những giải pháp tích cực nhằm huy động một cách có hiệu quả nhất các nguồn lực tài chính cả trong và ngoài nước. Muốn vậy, chúng ta cần phải dự báo và tiến tới lập kế hoạch về nhu cầu vốn dành cho đầu tư phục vụ chiến lược phát triển kinh tế xã hội đã đặt ra.

Theo dự báo của các chuyên gia kinh tế, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2010 theo giá so sánh gấp 2,1 lần so với năm 2000. Quy mô GDP đến năm 2010 đạt khoảng 1.530-1.600 nghìn tỷ đồng (theo giá hiện hành), tương đương 85-89 tỷ USD và GDP bình quân đầu người khoảng 950-1.000 USD. Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân hàng năm thời kỳ 5 năm 2006-2010 đạt 7,5-8%, trong đó nông, lâm, ngư

ngiệp tăng 3-3,2%, công nghiệp và xây dựng tăng 10-10,2%, dịch vụ tăng 7,7-8,2%. Tỷ lệ huy động vào ngân sách nhà nước đạt khoảng 22% GDP. Cơ cấu các ngành kinh tế trong GDP đến năm 2010 dự kiến: Nông, lâm nghiệp và thủy sản khoảng 15,5-16%; công nghiệp và xây dựng khoảng 42,5-43%; các ngành dịch vụ khoảng 41-42%. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 14-16%/năm. Tổng đầu tư toàn xã hội khoảng 1.850-1.960 nghìn tỷ đồng (theo giá năm 2005), tương đương 117-124 tỷ USD, chiếm 37-38% GDP. Muốn đạt được điều này thì bội chi ngân sách giai đoạn này phải được khống chế ở mức thấp hơn hoặc bằng 5% GDP, đồng thời với nó là việc huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu chính phủ (TPCP) phải đảm bảo được việc bù đắp cho bội chi ngân sách và đáp ứng được đòi hỏi về nhu cầu vốn phục vụ cho đầu tư phát triển mà Chính phủ đã đặt ra.

Đối với Quỹ hỗ trợ phát triển (Quỹ HTPPT), tổ chức được Chính phủ giao thực hiện nhiệm vụ tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, ngoài một vài nguồn vốn mang tính "truyền thống", Quỹ đặc biệt coi trọng công tác phát hành trái phiếu chính phủ (TPCP) trên thị trường giao dịch chứng khoán tập trung để huy động vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, góp phần đem lại hiệu quả thiết thực trong tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội đất nước vì đây là nguồn vốn ổn định, có thời hạn dài phù hợp với đặc điểm của tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước là cho vay các dự án đầu tư trung và dài hạn.

2. Tình hình huy động

• Những kết quả đạt được:

Ngay sau khi được Bộ trưởng Bộ tài chính cho phép Quỹ phát hành trái phiếu chính phủ (tại Quyết định số 135/2001/QĐ-BTC ngày 14.12.2001 của Bộ trưởng Bộ tài chính), Quỹ hỗ trợ phát triển đã tích cực phối hợp cùng Ủy ban chứng khoán nhà nước, Trung tâm giao dịch chứng khoán và các tổ chức bảo lãnh phát hành thường xuyên tổ chức các đợt phát hành trái phiếu chính

phủ theo 2 hình thức là đấu thầu qua Trung tâm giao dịch chứng khoán và thông qua các tổ chức bảo lãnh phát hành thực hiện phát hành để huy động vốn thực hiện nhiệm vụ tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo kế hoạch hàng năm. Kể từ tháng 4.2002 đến 31.12.2005, Quỹ hỗ trợ phát triển đã tổ chức gần 200 đợt phát hành với tổng khối lượng đạt được là 16.338 tỷ đồng (chủ yếu là trái phiếu có thời hạn từ 5 năm - 15 năm, lãi suất trung bình từ 8,4%/năm- 9,5%/năm). Nguồn vốn từ phát hành trái phiếu chính phủ đang dần trở thành nguồn vốn quan trọng và chiếm tỷ trọng cao của Quỹ (chiếm gần 30% tổng nguồn vốn hoạt động). Đến thời điểm hiện nay, trên thị trường trái phiếu VN, Quỹ HTPT là chủ thể phát hành trái phiếu chính phủ với quy mô phát hành lớn thứ hai sau Kho bạc Nhà nước.

Kết quả phát hành trái phiếu chính phủ của Quỹ HTPT (2002 – 2005)

Năm	Khối lượng phát hành		
	Phương thức đấu thầu	Phương thức bảo lãnh	Tổng số
2002	155	1.166	1.231 đạt 18,32%
2003	357	5.424	5.781 đạt 60,41%
2004	762	5.239	6.001 đạt 79,55%
2005	130	3.195	3.325 đạt 51,15%
Tổng cộng	1.314	15.024	16.338

Nguồn: Quỹ hỗ trợ phát triển

Có thể nói rằng, việc đẩy mạnh công tác phát hành TPCP trong những năm qua của Quỹ HTPT (chủ yếu là các loại trái phiếu có thời hạn dài 10 năm và 15 năm) đã có tác dụng tích cực trong việc nâng dần tỷ trọng nguồn vốn trung và dài hạn cho đầu tư phát triển, đồng thời bổ sung thêm hàng hoá cho thị trường chứng khoán và đặc biệt là đã bước đầu góp phần thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư chuyên nghiệp, các nhà tạo lập thị trường tham gia phát triển thị trường trái phiếu, bao gồm các công ty chứng khoán, ngân

hàng thương mại, công ty bảo hiểm, quỹ đầu tư....

• Những tồn tại cần khắc phục :

Mặc dù đạt được một số kết quả trong việc huy động vốn thông qua hình thức phát hành TPCP, tuy nhiên, nhìn nhận từ kết quả phát hành gần đây chúng ta có thể thấy: tỷ lệ khối lượng đạt được so với kế hoạch đặt ra còn thấp, chưa đáp ứng với nhu cầu về vốn của Quỹ HTPT (dự kiến khoảng 8.000 – 10.000 tỷ đồng/năm). Dưới đây là một số tồn tại của thực trạng trên và một số giải pháp để từng bước khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả huy động vốn của Quỹ HTPT trong thời gian tới:

Thứ nhất, VN đã xây dựng khung pháp lý cơ bản về trái phiếu và kinh doanh trái phiếu. Tuy vậy, khung pháp lý hiện tại được xây dựng ở mức nghị định chính phủ, vì vậy tính hiệu lực, sự đồng bộ với các Luật khác chưa thật tốt. Nguyên nhân khách quan là vì chúng ta chưa xây dựng được Luật về chứng khoán, Luật về Đầu tư tín thác như một số nước đã thực hiện.

Thứ hai, công tác xây dựng kế hoạch chưa tốt, dẫn đến hiệu quả thu hút vốn còn thấp. Một trong những công việc hết sức quan trọng, có ảnh hưởng rất lớn đến sự thành công của chiến lược huy động vốn, đó là công tác kế hoạch hoá; song công tác này hiện nay còn chưa được quan tâm đúng mức, từ đó không xây dựng được kế hoạch huy động vốn về thời điểm cũng như thời hạn, lãi suất, không có sự phối hợp đồng bộ giữa Quỹ và Kho bạc Nhà nước dẫn đến lịch phát hành còn trùng lặp làm cho kết quả huy động không đạt được như ý muốn.

Thứ ba, thiếu các nhà kinh doanh trái phiếu chuyên nghiệp và nhà tạo lập thị trường. Hiện nay các nhà đầu tư có tổ chức chủ yếu là các NHTM, các công ty bảo hiểm tham gia đấu thầu trái phiếu hoặc bảo lãnh phát hành thường nắm giữ trái phiếu cho đến khi đáo hạn, chứ không đưa trái phiếu chính phủ ra giao dịch và họ coi đây là một công cụ đầu tư dài hạn. Tổng số trái phiếu chính phủ niêm yết chỉ chiếm tỷ trọng trên

10% so với tổng số trái phiếu đang lưu hành. Trong từng phiên đấu thầu chỉ có một loại kỳ hạn và vẫn áp dụng cơ chế lãi suất trần; Bảo lãnh phát hành chưa phát huy được ưu thế của nó, thậm chí còn biến tướng gần như một dạng đấu thầu công khai.

Thứ tư, tính thanh khoản của trái phiếu còn thấp. trái phiếu chính phủ do Quỹ HTPT phát hành hiện nay được phát hành theo hình thức chủ yếu là trái phiếu được bán ngang mệnh giá, lãi suất trả định kỳ hàng năm và trả gốc một lần khi đến hạn; hình thức trái phiếu đơn điệu như vậy làm hạn chế việc giao dịch được trên thị trường. việc chuyển đổi sang các hình thức đầu tư khác còn gặp nhiều khó khăn do thị trường thứ cấp chưa phát triển.

Thứ năm, lãi suất chưa phù hợp. Với thời hạn dài, lãi suất cố định do Bộ tài chính công bố cho từng đợt phát hành cụ thể, thường là thấp hơn lãi suất huy động vốn cùng kỳ hạn của các NHTM; lãi suất trái phiếu chính phủ đấu thầu qua trung tâm giao dịch chứng khoán vẫn áp dụng cơ chế lãi suất chỉ đạo, đây là lý do làm giảm tính thị trường và tính cạnh tranh của trái phiếu chính phủ so với các loại hình tín dụng khác, thiếu sức hấp dẫn các nhà đầu tư. Phương thức đấu thầu chưa được linh hoạt, các thành viên tham gia đấu thầu không nắm chắc được khả năng trúng thầu do chưa có cơ sở để tính toán chính xác mức lãi suất trần do Bộ tài chính quy định.

Thứ sáu, trình độ đội ngũ cán bộ còn chưa đáp ứng yêu cầu; công tác quảng cáo, tuyên truyền còn chưa được chú trọng, dẫn tới việc công chúng vẫn chưa hiểu rõ về hoạt động của Quỹ.

3. Một số giải pháp

Theo định hướng chiến lược hoạt động của Quỹ HTPT nói chung và chiến lược nguồn vốn của Quỹ HTPT nói riêng, giai đoạn 2006-2010 Quỹ HTPT sẽ tiếp tục tập trung đẩy mạnh huy động vốn qua phát hành trái phiếu để huy động vốn cho tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước mà nhu cầu ngày càng tăng (dự kiến năm 2006 huy động

12.000 tỷ đồng trái phiếu chính phủ, tăng 71% so với kế hoạch phát hành năm 2005) và tăng dần trong những năm sau để đầu tư vào các dự án kinh tế-xã hội trọng điểm của đất nước. Nhằm phù hợp với thời hạn vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước của các dự án đầu tư (có thời hạn vay vốn trung bình từ 7-12 năm, cá biệt tới 15 năm), Quỹ HTPT dự kiến sẽ đẩy mạnh phát hành các loại TPCP có kỳ hạn dài tương ứng.

Để đáp ứng được các yêu cầu nhiệm vụ được Chính phủ giao theo hướng dẫn tự chủ về mặt tài chính, song song với việc phải minh bạch về tài chính, chất lượng tín dụng, giảm cấp bù của ngân sách Nhà nước và đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh, trong thời gian tới Chính phủ, các cơ quan quản lý nhà nước, Quỹ HTPT và các cơ quan liên quan cần thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

Một là, xây dựng một môi trường kinh tế vĩ mô ổn định. Sự ổn định về chính trị tại VN là điều đã được khẳng định. Tuy nhiên việc ổn định về kinh tế vĩ mô là điều cần phải được Chính phủ tiếp tục thực hiện. Đây là yếu tố quan trọng nhất, là giải pháp "xương sống" để từ đó thực hiện các giải pháp khác nhằm phát triển thị trường trái phiếu chính phủ. Khi mà nền kinh tế vĩ mô ổn định, thu nhập và tiết kiệm của người dân sẽ tăng lên dẫn đến nhu cầu đầu tư trung và dài hạn tăng lên và là cơ hội để tăng lượng cầu trái phiếu chính phủ. Nếu VN có môi trường kinh tế vĩ mô ổn định, tăng trưởng kinh tế đều đặn, lãi suất trên thị trường vốn, tỷ giá hối đoái và lạm phát được kiểm soát sẽ là điểm đến hấp dẫn đối với các nhà đầu tư và là điều kiện lý tưởng để huy động vốn thông qua việc phát hành trái phiếu chính phủ. Do vậy Chính phủ cần phải thực hiện ngay một số biện pháp như: Kiểm soát tỷ lệ lạm phát ở mức hợp lý vì tỷ lệ lạm phát cao sẽ làm tăng cầu các tài sản như vàng, bất động sản và giảm mức cầu về trái phiếu, làm giảm sự hấp dẫn đối với các nhà đầu tư trong việc đầu tư trái phiếu chính phủ vì lãi suất thực bị giảm và rủi ro tăng lên.

Hai là, hoàn thiện hệ thống các quy định về pháp luật cho thị trường trái phiếu chính phủ. Xây dựng một hệ thống các quy định pháp luật thống nhất là điều kiện tiên quyết để thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thiện thị trường trái phiếu chính phủ. Việc xây dựng khung pháp lý cho thị trường trái phiếu chính phủ, trong thời gian tới cần tập trung vào việc thiết lập các khuôn khổ pháp lý về thị trường chứng khoán, phát hành và giao dịch chứng khoán. Hiện tại, khi mới được thành lập vẫn có thể tiếp tục điều chỉnh thị trường thông qua các văn bản dưới luật của Chính phủ về thị trường chứng khoán, song về lâu dài thì cần phải có Luật chứng khoán, Luật đầu tư tín thác... để điều chỉnh hoạt động phát hành và giao dịch chứng khoán, trong đó có phát hành và giao dịch trái phiếu chính phủ; điều chỉnh các hoạt động của công ty chứng khoán, người đầu tư cũng như người phát hành... nhằm thiết lập một thị trường chứng khoán nói chung cũng như thị trường trái phiếu chính phủ nói riêng ổn định và phát triển; đảm bảo công bằng, thông thoáng và bảo vệ lợi ích của các bên tham gia thị trường TPCP với mục đích cuối cùng là phát triển nền kinh tế đất nước.

Bên cạnh đó, trong quá trình hoàn thiện hệ thống các quy định pháp luật cần có sự phân định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với việc quản lý, giám sát hoạt động vay nợ của Nhà nước thông qua phát hành trái phiếu chính phủ: ví dụ như trách nhiệm của Quốc hội trong việc giám sát tổng mức nợ quốc gia, phê chuẩn mức vay nợ hàng năm và quyết định các công trình trọng điểm quốc gia cần huy động vốn bằng nguồn phát hành trái phiếu; trách nhiệm của Chính phủ trong việc thống nhất quản lý các khoản vay nợ của Nhà nước; trách nhiệm của Bộ tài chính trong việc tổ chức phát hành, sử dụng vốn và thanh toán trái phiếu khi đến hạn, thẩm định phương án phát hành trái phiếu; trách nhiệm của các Bộ, ngành liên quan trong việc phối hợp phát triển thị trường trái phiếu chính phủ.

Ba là, nâng cao chất lượng công

tác kế hoạch hoá. Công tác kế hoạch hoá cần được hiểu là sự kết hợp của công tác dự báo, xây dựng kế hoạch chiến lược trong huy động các nguồn vốn và thành lập cơ quan quản lý nợ quốc gia, cơ quan này sẽ có nhiệm vụ phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan (Bộ kế hoạch và đầu tư, Bộ tài chính, Bộ tư pháp, Ngân hàng Nhà nước...) trong việc xây dựng kế hoạch huy động vốn cho đầu tư phát triển, phù hợp với nhu cầu đầu tư của Nhà nước và khả năng thị trường. Bản thân Quỹ cần thực hiện việc lập kế hoạch phát hành TPCP gắn với việc giải ngân hàng năm và dài hạn, đặc biệt là phối hợp với Kho bạc Nhà nước xây dựng lịch phát hành TPCP để tránh sự trùng lặp gây lãng phí và không đạt hiệu quả cao.

Bốn là, đẩy mạnh sự tham gia của các nhà đầu tư chuyên nghiệp, các nhà tạo lập thị trường. Kinh nghiệm của nhiều nước cho thấy, muốn phát triển mạnh mẽ thị trường trái phiếu chính phủ, điều đặc biệt quan trọng là phải phát triển các nhà đầu tư có tổ chức, bao gồm các công ty chứng khoán, ngân hàng thương mại, công ty bảo hiểm, quỹ đầu tư... Đối với các nhà đầu tư cá nhân, việc mua trái phiếu chính phủ thường nhằm mục đích chủ yếu là hưởng lãi ổn định, nhu cầu mua đi, bán lại ít. Đối với các nhà đầu tư có tổ chức việc mua bán trái phiếu còn có mục đích tăng khối lượng quản lý tài chính hoặc tài sản trong danh mục đầu tư, được tham gia hoạt động trên thị trường chứng khoán, được hưởng các quyền lợi từ các ưu đãi trong việc tham gia vào thị trường trái phiếu chính phủ. Trong điều kiện của VN, tiềm lực vốn của các nhà đầu tư nói chung còn nhỏ bé, vì vậy, cần có sự tham gia của các nhà đầu tư nước ngoài, tạo cho họ một sân chơi bình đẳng, phù hợp với thông lệ quốc tế và chính sách khuyến khích đầu tư nước ngoài vào VN. Có như vậy công tác huy động vốn thông qua phát hành TPCP nói chung cũng như của Quỹ HTPT nói riêng sẽ được cải thiện.

Năm là, hoàn thiện phương thức phát hành, hình thức trái phiếu chính phủ. Việc đa dạng các hình

thức TPCP có ý nghĩa quan trọng trong việc huy động tối đa nguồn vốn, khi có nhiều hình thức trái phiếu, các nhà đầu tư sẽ có nhiều quyền lựa chọn, đồng thời làm phong phú về chủng loại hàng hoá cho thị trường chứng khoán. Cần mở rộng các hình thức bán buôn trái phiếu thông qua các phương thức như đại lý phát hành, bảo lãnh phát hành và đấu thầu trái phiếu chính phủ qua thị trường chứng khoán tập trung trong đó đặc biệt chú trọng đến phương thức bảo lãnh phát hành và đấu thầu. Căn cứ vào điều kiện cụ thể và tùy từng thời điểm, chúng ta có thể áp dụng hai phương pháp này dựa trên tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế kết hợp với sự vận dụng sáng tạo vào điều kiện VN.

Trước mắt, Quỹ HTPT nên mở rộng các hình thức như trái phiếu chiết khấu, phát hành theo từng đợt và có cùng ngày đến hạn thanh toán (series bond), phương thức trả lãi cũng cần phong phú hơn như trả lãi định kỳ hàng năm hoặc 6 tháng. Đồng thời chính phủ có thể cho phép Quỹ được phát hành trái phiếu có thể mua lại (callable bond) với một số điều kiện nhất định về thời hạn và tỷ lệ được phép mua để làm tăng tính thanh khoản của trái phiếu.

Bên cạnh việc phát hành trái phiếu chính phủ bằng đồng VN, Quỹ cần xem xét tới việc phát hành trái phiếu chính phủ bằng ngoại tệ, thu hút nguồn vốn ngoại tệ nhằm rồi trong xã hội, đặc biệt là nguồn ngoại tệ của hệ thống ngân hàng và dân cư, để đầu tư cho các dự án có nhu cầu sử dụng vốn bằng ngoại tệ, có khả năng thu hồi vốn cao như: các nhà máy thủy điện, nhà máy lọc dầu, các công trình thuộc cơ sở hạ tầng, hỗ trợ hoạt động nhập khẩu máy móc phục vụ cho các công trình, dự án, đồng thời làm giảm bớt sự phụ thuộc vào vốn vay nước ngoài.

Sáu là, phát triển thị trường thứ cấp để tăng tính thanh khoản của TPCP do Quỹ phát hành. Là cơ quan quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán, Ủy ban chứng khoán nhà nước cần nghiên cứu tổ chức tốt việc thực hiện giao dịch trái phiếu chính phủ nhằm nâng

cao tính thanh khoản của trái phiếu.

Hoạt động của thị trường giao dịch có ảnh hưởng rất lớn đến khả năng huy động vốn trên thị trường phát hành. Hiện tại, tính thanh khoản thấp của trái phiếu chính phủ ở VN còn thấp và đây là trở ngại lớn nhất đối với sự phát triển của thị trường trái phiếu chính phủ. Vấn đề hết sức quan trọng tới sự phát triển của thị trường giao dịch là cơ chế mua bán, chuyển nhượng trái phiếu. Xét trên góc độ hiệu quả của huy động vốn đầu tư, việc đẩy mạnh mua bán, chuyển nhượng trái phiếu chính phủ sẽ góp phần tăng khả năng thu hút nguồn vốn nhàn rỗi trong xã hội và kéo dài thời hạn của trái phiếu. Với cơ chế mua bán, chuyển nhượng thuận lợi sẽ làm tăng tính thanh khoản của trái phiếu chính phủ, như vậy nhà đầu tư sẵn sàng mua trái phiếu trung hạn và dài hạn do nó đáp ứng được các yêu cầu: đảm bảo an toàn, sinh lợi tiền vốn và dễ dàng chuyển đổi ra tiền mặt hay các hình thức đầu tư khác. Muốn cho thị trường thứ cấp phát triển chúng ta cần giải quyết một số vấn đề sau: nhanh chóng triển khai thị trường phi tập trung (OTC); tăng cường thực hiện các thỏa thuận mua lại (REPO); tiếp tục có chính sách ưu đãi về thuế đối với hoạt động kinh doanh trái phiếu chính phủ đối với tất cả các đối tượng đầu tư...

Bảy là, xây dựng cơ chế lãi suất phù hợp và linh hoạt trong việc phát hành TPCP. Đối với các cơ quan quản lý: cần xây dựng một cơ chế lãi suất linh hoạt, tuy nhiên vẫn phải có lãi suất chỉ đạo để định hướng lãi suất đặt thầu tập trung hơn. Thăm dò nhu cầu, khả năng tham gia của người đầu tư, thành viên đấu thầu để đưa ra mức lãi suất hợp lý. Cải tiến cơ chế công bố lãi suất theo các nguyên tắc: lãi suất dài hạn cao hơn ngắn hạn, lãi suất buôn cao hơn bán lẻ; có sự phối hợp giữa Ngân hàng Nhà nước, Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán nhà nước trong việc xác định khung lãi suất và điều chỉnh lãi suất cơ bản, biên độ theo từng thời kỳ, trên cơ sở đó có hướng dẫn chỉ đạo thị trường về lãi suất thị trường.

Đối với Quỹ, ngoài việc phát hành TPCP với lãi suất cố định, Quỹ cũng có thể phát hành trái phiếu có đảm bảo (bằng vàng) để tăng tính hấp dẫn hoặc được thả nổi lãi suất theo lãi suất thị trường theo từng thời điểm. Cụ thể là trên cơ sở khung lãi suất TPCP hàng tháng với các loại kỳ hạn khác nhau do Bộ tài chính quy định và căn cứ vào lãi suất huy động vốn trên thị trường, Quỹ có thể xin phép BTC được phát hành loại trái phiếu có lãi suất biến đổi cho từng đợt phát hành cụ thể trong phạm vi khung lãi suất theo quy định nhằm tránh những thất bại trong việc phát hành do lãi suất không hấp dẫn.

Tám là, thực hiện công khai và minh bạch trong hoạt động của Quỹ, tạo uy tín cho TPCP do Quỹ phát hành. Thực hiện việc kiểm toán độc lập đối với hoạt động của Quỹ, có hệ thống kiểm soát và quản lý rủi ro để có thể đảm bảo an toàn nguồn vốn huy động từ phát hành TPCP. Điều này cùng với việc sử dụng có hiệu quả đồng vốn huy động sẽ tạo uy tín giúp các nhà đầu tư có thể an tâm và mạnh dạn đầu tư hơn nữa vào TPCP do Quỹ phát hành.

Chín là, tăng cường đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, nâng cao kiến thức của công chúng về lĩnh vực huy động vốn. Tổ chức đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ làm công tác huy động vốn, đặc biệt là nhóm cán bộ xây dựng chiến lược huy động vốn, cơ chế, chính sách huy động vốn. Phổ biến kiến thức rộng rãi cho công chúng thông qua việc phát hành, thông qua các hình thức quảng cáo như: phân phối miễn phí các loại sách, báo, tạp chí, băng, đĩa,... liên quan đến lĩnh vực huy động vốn của Quỹ và thị trường chứng khoán ■

Tài liệu tham khảo:

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng cộng sản VN (2002). NXB Chính trị quốc gia
2. Báo cáo về của Bộ KH và Đầu tư về chiến lược phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2006 - 2010.
3. Báo cáo hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển (2002 - 2005).
4. Trang Web Bộ tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Bộ kế hoạch và đầu tư, Báo điện tử VietNamNet, Thời báo kinh tế điện tử, Báo Lao động điện tử.